

DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP THI TUYỂN CÔNG CHỨC VÒNG 2
Vị trí tuyển dụng: Chuyên viên về lĩnh vực Kinh tế - Tài chính
(Kèm theo Thông báo số 1516/TB-HĐTDCC ngày 24/7/2024 của Hội đồng tuyển
dụng công chức tỉnh)

I. Lĩnh vực Tài chính

1. Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
2. Luật Phí và Lệ phí ngày 15 ngày 11 năm 2015;
3. Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
4. Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật phí và lệ phí;
5. Nghị định số 82/2023/NĐ-CP ngày 28/11/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;
6. Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;
7. Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;
8. Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính sự nghiệp;
9. Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17/4/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính sự nghiệp. (Có hiệu lực từ ngày 01/01/2025);
10. Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;
11. Thông tư 56/2022/TT-BTC ngày 16/09/2022 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;
12. Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/04/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;



13. Một số nội dung cơ bản về tài sản công theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017. Trong đó, cần tập trung vào những vấn đề trọng tâm sau đây:

- Nguyên tắc quản lý sử dụng tài sản công.
- Các hình thức khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công.
- Nội dung quản lý nhà nước về tài sản công.
- Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND và UBND các cấp.
- Quyền và nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công.
- Tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công.
- Mua sắm, thuê tài sản công, sử dụng, quản lý vận hành tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập.
- Các yêu cầu về kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập.

14. Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước;

15. Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 sửa đổi Nghị định số 130/2005/NĐ-CP quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước;

16. Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của liên Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

II. Lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư

1. Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;
2. Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;
3. Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;
4. Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;
5. Luật Doanh nghiệp 17 tháng 6 năm 2020;
6. Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;
7. Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;
8. Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;

9. Nghị định số 122/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư;

10. Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

11. Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quy hoạch;

12. Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

13. Nghị quyết số 54-NQ/TW ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

14. Nghị quyết số 83/NQ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 54-NQ/TW của Bộ Chính trị;

15. Nghị quyết 38/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế;

16. Thông tư 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;

17. Thông tư 06/2022/TT-BKHĐT ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn một số điều của Nghị định số 80/2021/NĐ-CP;

18. Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XV trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI;

19. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;

20. Quyết định số 43/2022/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế;

21. Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về công tác quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công; vốn ngân sách nhà nước chi thường xuyên để sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

22. Kế hoạch số 248/KH-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 tỉnh Thừa Thiên Huế.